

Số: 152/2022/QĐST-DS

Ninh Kiều, ngày 24 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 236/2022/TLST-DS ngày 03 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Ngân hàng thương mại cổ phần BĐLV; Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S. Địa chỉ trụ sở: Tầng 1, 3, 4, 5, 6 Tòa nhà Thaiholdings Tower. Số 210 đường Trần Quang Khải, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Ngân hàng thương mại cổ phần BĐLV – Chi nhánh Cần Thơ. Địa chỉ chi nhánh: Số 62 đường Lý Tự Trọng, phường An Cư, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Đại diện ủy quyền: Ông Nguyễn Duy T, sinh năm: 1980 (Theo văn bản ủy quyền số: 731/2022/QĐ-LienVietPostBank.CNCT, ngày 07/7/2022).

* *Bị đơn*: Ông Nguyễn Hữu Thịnh, sinh năm: 1974.

Địa chỉ: 534/49 đường 30 Tháng 4, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận giữa các đương sự như sau:

Về số nợ: Buộc bị đơn ông Nguyễn Hữu T có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần BĐLV tổng số tiền tạm tính đến tính đến ngày 07/09/2022 là: 4.626.981.514 đồng (Bốn tỷ sáu trăm hai mươi sáu triệu chín trăm tám mươi một nghìn năm trăm mười bốn đồng) (Trong đó nợ gốc 4.276.651.967 đồng, nợ lãi trong hạn: 341.605.210 đồng, lãi quá hạn: 8.724.337 đồng) (Trong đó

nợ gốc và nợ lãi tạm tính đến ngày 07/09/2022 như sau: Theo Hợp đồng tín dụng số: HĐTD63B202165, ngày 27/7/2021- Khế ước 01, ngày 27/07/2021 số nợ gốc là: 974.997.991 đồng, lãi trong hạn: 77.738.460 đồng, nợ lãi quá hạn: 1.681.632 đồng, tổng cộng gốc và lãi là 1.054.418.083 đồng tạm tính đến ngày 07/9/2022; Theo Hợp đồng tín dụng số: HĐTD63B202165, ngày 27/7/2021- Khế ước 02, ngày 28/07/2021 số nợ gốc là: 974.998.000 đồng, lãi trong hạn: 77.827.329 đồng, nợ lãi quá hạn: 1.681.633 đồng, tổng cộng gốc và lãi là 1.054.506.962 đồng tạm tính đến ngày 07/9/2022; Theo Hợp đồng tín dụng số: HĐTD63B202165, ngày 27/7/2021- Khế ước 03, ngày 29/07/2021 số nợ gốc là: 389.998.000 đồng lãi trong hạn: 31.130.780 đồng, nợ lãi quá hạn: 672.735 đồng, tổng cộng gốc và lãi là 421.801.515 đồng tạm tính đến ngày 07/9/2022; Theo Hợp đồng tín dụng số: HĐTD63B202165, ngày 27/7/2021- Khế ước 04, ngày 29/07/2021 số nợ gốc là: 579.996.000 đồng, lãi trong hạn: 46.067.040 đồng, nợ lãi quá hạn: 1.345.467 đồng, tổng cộng gốc và lãi là 627.408.507 đồng tạm tính đến ngày 07/9/2022; Theo Hợp đồng tín dụng số: HĐTD63B202165, ngày 27/7/2021- Khế ước 05, ngày 30/07/2021 số nợ gốc là: 966.664.000 đồng, lãi trong hạn: 76.778.903 đồng, nợ lãi quá hạn: 2.242.177 đồng, tổng cộng gốc và lãi là 1.045.685.080 đồng tạm tính đến ngày 07/9/2022; Theo Hợp đồng tín dụng số: HĐTD63B202165, ngày 27/7/2021- Khế ước 06, ngày 02/08/2021 số nợ gốc là: 289.998.000 đồng, lãi trong hạn: 23.033.520 đồng, nợ lãi quá hạn: 672.735 đồng, tổng cộng gốc và lãi là 313.704.255 đồng tạm tính đến ngày 07/9/2022; Nợ gốc và lãi theo Hợp đồng tín dụng HĐTD63B202210 ngày 27/01/2022 (Hợp đồng tín dụng – thấu chi) đã ký giữa Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt – chi nhánh Cần Thơ nợ gốc 99.999.976 đồng; nợ lãi trong hạn: 9.029.178 đồng, nợ lãi quá hạn: 427.958 đồng, tổng cộng gốc và lãi là 109.457.112 đồng tạm tính đến ngày 07/9/2022) là dứt nợ.

Về lãi suất phát sinh trong quá trình trả nợ: Được tính theo hợp tín dụng và lãi phát sinh tính từ ngày 08/09/2022 theo Hợp đồng tín dụng số: HĐTD63B202165, ngày 27/7/2021 và các khế ước (06 khế ước nêu trên) và Hợp đồng tín dụng HĐTD63B202210 ngày 27/01/2022 (Hợp đồng tín dụng – thấu chi) đã ký giữa Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt – chi nhánh Cần Thơ với ông Nguyễn Hữu Thịnh.

Về thời gian trả nợ và cách trả nợ: Các bên đương sự tự thỏa thuận, nếu không thống nhất được sẽ yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự giải quyết theo thẩm quyền.

Trường hợp bị đơn ông Nguyễn Hữu T không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần BDLV, ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản bảo đảm. Tài sản được đảm bảo được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số HĐTC63B202165, ngày 27/07/2021, số công chứng 3204 quyền số 02/2021/TP/CC-SCC/HĐGD của Văn phòng Công chứng Trần Văn Thanh công chứng ngày 27/07/2021, tài sản đảm bảo là quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CR 875622, số vào sổ cấp GCN: CS09458 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ cấp ngày 15/10/2019 và giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CR 875621, số vào sổ cấp GCN: CS09457 do

Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ cấp ngày 15/10/2019. Đề thu hồi nợ vay.

Về chi phí tố tụng: Căn cứ Điều 156; Điều 157 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015,

Bị đơn ông Nguyễn Hữu T phải trả lại cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bị đơn ông Hữu T phải chịu 56.313.400 đồng (Năm mươi sáu triệu ba trăm mười ba nghìn bốn trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 56.188.000 đồng (Năm mươi sáu triệu một trăm tám mươi tám nghìn đồng) theo biên lai thu số 0001946, ngày 19/04/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự.

** Nơi nhận:*

- Tòa án nhân dân TP Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thiên Bảo